TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2018/HSPT
Ngày: 29/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán:

1/ Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

2/ Ông Trần Minh Châu

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Quỳnh Nga

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 682/HSPT ngày 18/12/2017 đối với các bị cáo Trần Tử T và Trần Thị Lệ H. Do có kháng cáo của bị cáo Trần Tử T đối với Bản án hình sự số 174/2017/HSST ngày 10/11/2017 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Tử T, giới tính: Nam; sinh năm: 1966 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 01 P, phường O, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện tại: Số 02 A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Xe ôm; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; con ông Trần Văn S (chết) và bà Nguyễn Thị V (chết); hoàn cảnh gia đình: Có 01 con sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/5/2016 đến ngày 15/7/2016 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Trần Thị Lệ H không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Tử T và Trần Thị Lệ H sống chung với nhau như vợ chồng tại địa chỉ số: 03 D, Khu phố 2, phường E, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Khoảng đầu tháng 3/2016, Trần Tử T thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi bán số đề cho người mua rồi giao cho chủ đề hưởng hoa hồng. Hàng ngày, từ khoảng 12 giờ đến 18 giờ, T ghi bán số đề qua điện thoại tại địa chỉ: 03 D, Khu phố 2, phường E, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Người mua nhắn tin cho T qua số điện thoại 0932.696.xxx và nhắn tin cho H qua số điện thoại 0962.957.xxx và 01208.620.xxx để mua. Trần Thị Lệ H phụ giúp T việc ghi bán ô số đề. Khi nhận tin nhắn từ con bạc, H nhắn lại cho T để tổng hợp. T nhận tin nhắn thì nhắn lại xác nhận và nhắn tin cho chủ đề tên N có số điện thoại 0901.458.xxx để giao phơi.

Việc thắng thua căn cứ theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh các đài miền Nam và đài miền Bắc. T quy định tỉ lệ trúng như sau: Mua ô số 2 chữ số thì 1.000 đồng trúng 75.000 đồng, mua ô số 3 chữ số thì 1.000 đồng trúng 650.000 đồng, mua ô số 4 chữ số thì 1.000 đồng trúng được 5.500.000 đồng; 02 số "đá" thì 1.000 đồng trúng 550.000 đồng, 03 số "đá vòng" thì 1.000 đồng trúng được 1.650.000 đồng.

Cuối ngày, T tổng hợp số tiền phơi ghi được gửi tin nhắn giao phơi cho chủ đề và sang ngày hôm sau có kết quả sẽ tính thắng thua và giao tiền cho chủ đề. T được hưởng 1% trên tổng số tiền phơi và nếu hôm nào không có người trúng thì được hưởng thêm 4% tổng số tiền phơi. Đối với người mua số đề, sau khi có kết quả thắng thua, T sẽ nhắn tin hẹn con bạc hẹn đến thu tiền. Con bạc mua số đề của T là những người chưa rõ lai lịch.

Vào lúc 19 giờ 20 phút ngày 24/5/2016, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội Công an Quận C kết hợp với Công an phường F tiến hành kiểm tra tại nhà số 03 D, Khu phố 2, phường E, Quận C thì phát hiện Trần Tử T và Trần Thị Lệ H đang tổng hợp phơi đề trên tin nhắn điện thoại di động. Tổng số tiền đánh bạc trên phơi là 64.267.000 đồng. Cơ quan Công an đã lập biên bản vụ việc làm rõ xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Tử T và Trần Thị Lệ H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Bản cáo trạng số 189/CTr-VKS ngày 29/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Tử T và Trần Thị Lệ H về tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 174/2017/HSST ngày 10/11/2017 của Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận định: Ngày 24/5/2016, bị cáo Trần Tử T và Trần Thị Lệ H đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi bán số đề với số tiền là 64.267.000 đồng. Từ đó, tuyên bố các bị cáo Trần Tử T và Trần Thị Lệ H cùng phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Trần Tử T 02 năm 06 tháng tù và bị cáo Trần Thị Lệ H 02 năm tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/11/2017, bị cáo Trần Tử T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang ở nhà trọ, bị cáo đã ly hôn và đang một mình nuôi con gái học lớp 12.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trần Tử T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã tuyên, đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ y bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Vào lúc 19 giờ 20 phút ngày 24/5/2016 tại nhà số 03 D, Khu phố 2, phường E, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Tử T và Trần Thị Lệ H đang thực hiện hành vi tính toán tiền ghi bán số đề trong ngày thì bị bắt giữ với số tiền ghi bán số đề là 64.267.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra, T và H khai nhận đã nhận ghi số đề từ các con bạc, kết quả thắng thua được dựa trên kết quả xổ số trong ngày tương ứng với nhà đài mà con bạc mua. Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Tử T và Trần Thị Lệ H là hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi số đề được thắng thua bằng tiền, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm

2009. Bản án hình sự sơ thẩm số 174/2017/HSST ngày 10/11/2017 của Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã xét xử bị cáo Trần Tử T về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét đơn kháng cáo của bị cáo Trần Tử T làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc trường hợp được xem xét tại cấp phúc thẩm.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, sau khi ly hôn, bị cáo là người trực tiếp nuôi con. Đồng thời, xét bị cáo lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mức hình phạt của bản án sơ thẩm quyết định đối với bị cáo là 02 năm 06 tháng tù có phần nghiêm khắc so với tính chất và mức độ nghiêm trọng của tội phạm. Do đó, Toà án cấp phúc thẩm quyết định giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Trần Tử T.

Ngoài ra, căn cứ Điều 345 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nếu xét thấy cần thiết, Hội đồng xét xử có thể xem xét các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị. Xét bị cáo Trần Thị Lệ H góp phần vai trò thứ yếu trong hành vi phạm tội của bị cáo T nên mức hình phạt mà án sơ thẩm xét xử bị cáo H 02 năm tù cũng là nghiêm khắc, cần giảm cho bị cáo H một phần hình phạt để đảm bảo tính nhẹ hơn hình phạt đối với bị cáo T mới là hợp lý.

Đối với đối tượng tên N, theo lời khai của bị cáo T thì N là chủ đề, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 có văn bản số 27 ngày 16/02/2017 gửi Cơ quan điều tra xác định Nguyệt không có mặt tại địa phương nên chưa lấy lời khai được, cơ quan điều tra thông báo truy tìm, khi truy xét được, làm rõ, đủ cơ sở sẽ xử lý sau. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét trường hợp này.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa Bản án sơ thẩm số 174/2017/HSST ngày 10/11/2017 của Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh về phần quyết định hình phạt đối với các bị cáo Trần Tử T và Trần Thị Lệ H.

Phạt bị cáo **Trần Tử T** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời hạn tạm giam trước đây từ ngày 26/5/2016 đến ngày 15/7/2016.

Phạt bị cáo **Trần Thị Lệ H** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/7/2017.

Bị cáo Trần Tử T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 7; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (4)
- Chi cục THA Quận 7; (1)
- TAND Quận 7; (1)
- Công an Quận 7; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (6)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hà